

Hải Phòng, ngày 12 tháng 10 năm 2026

Số:



GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP: Thành phố
Hải Phòng

Địa chỉ trụ sở: *Số 6 đường Hồng Bàng, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng,
Việt Nam*

Điện thoại: 0225 3823769

Số Fax:

Thư điện tử: dkkdhaiphong@gmail.com

Website:

Xác nhận:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN ĐÔ THỊ

Mã số : 0200101661

**Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại
diện/địa điểm kinh doanh sau:**

Tên chi nhánh: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ - CỬA HÀNG SỐ 2

Mã số chi nhánh: 0200101661-003

**Thông tin thay đổi của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đã
được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như
sau:**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chuẩn bị mặt bằng	4312
2	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
5	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ vận tải hàng không và dịch vụ vận tải hàng không)	5229
7	Bán buôn thực phẩm	4632
8	Bán buôn đồ uống	4633

STT	Tên ngành	Mã ngành
9	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ đồ chơi, trò chơi nguy hiểm, đồ chơi, trò chơi có hại tới giáo dục nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc tới an ninh, trật tự an toàn xã hội, hàng hóa cấm đầu tư kinh doanh)	4649
10	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
11	Quảng cáo	7310
12	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
14	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
15	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
16	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
17	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071(Chính)
18	Xây dựng nhà để ở	4101
19	Xây dựng nhà không để ở	4102
20	Xây dựng công trình điện	4221
21	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
22	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4671
23	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
24	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4672
25	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
26	Hoạt động thể thao khác	9319
27	Bán lẻ nhiên liệu động cơ	4730
28	Xây dựng công trình công ích khác	4229
29	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
30	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
31	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773
32	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
33	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hàng hóa cấm đầu tư kinh doanh) Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm đại lý chứng khoán, bảo hiểm); Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới tài chính, bảo hiểm, chứng khoán, bất động sản)	4610
34	Giáo dục nhà trẻ	8511
35	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
36	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662
37	Xây dựng công trình đường bộ	4212
38	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
39	Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4782

STT	Tên ngành	Mã ngành
40	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	9532
41	Giáo dục mẫu giáo	8512
42	Truyền tải và phân phối điện	3513
43	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn	4711
44	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
45	Bán lẻ đồ uống	4723
46	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ các mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh, các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	4679
48	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759
49	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
50	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781
51	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
52	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
53	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
54	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
55	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	8299
56	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
57	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
58	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
59	Dịch vụ ăn uống khác	5629
60	Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa	5231
61	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
62	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
63	Bốc xếp hàng hóa	5224
64	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
65	Bán lẻ tổng hợp khác (không bao gồm các mặt hàng Nhà nước cấm)	4719
66	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
67	Phá dỡ	4311

Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Điện thoại:
2	Địa chỉ nhận thông báo thuế: Số 177 Cầu Đất, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam Điện thoại: Fax: Email:
3	Hình thức hạch toán: <i>Hạch toán độc lập</i>
4	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày 1/1 đến ngày 31/12
5	Tổng số lao động: <i>10</i>
6	Phương pháp tính thuế GTGT: <i>Khấu trừ</i>

Nơi nhận:

-CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MỘT
THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ - CỬA HÀNG SỐ
2. Địa chỉ:Số 177 Cầu Đất, Phường Gia
Viên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

-.....;

- Lưu: Nguyễn Thị Ngọc Lan.....

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Huệ
Nguyễn Thị Huệ